

Bản án số: 23 /2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tâm**

2. Ông **Nguyễn Anh Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Việt Anh** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 308/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần T.K - Sinh năm 1976; ĐKKHKT: phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn C; Con bà Nguyễn Hồng T; Có vợ là: Nguyễn Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 tiền án;

- Ngày 24/12/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2003 (Bản án số: 1130/2003/HSST), ra trại ngày 08/12/2008. Xác minh tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng: đã nộp án phí; Chưa được xóa án tích;

- Ngày 22/7/2011, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 42 tháng tù về tội cướp giật tài sản; thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2011 (Bản án số 177/2011/HSST), ra trại ngày 28/10/2014. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình: đã nộp án phí; Chưa được xóa án tích;

- Ngày 26/8/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn tù tính từ ngày 24/2/2016 (Bản án số 360/2016/HSST), ra trại ngày 24/5/2022. Xác minh tại Chi cục Thi hành án

dân sự quận Hai Bà Trưng: đã nộp án phí; Chưa được xóa án tích;

Bị bắt phạm tội quả tang ngày 02/8/2022; Tạm giam ngày 09/8/2022 (Số giam: 4068B2/5); Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, tổ công tác Công an phường Hàng Bông làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Trần T.K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS : 30H6 – 1834 có biểu hiện nghi vấn. Khi đến trước cửa số nhà 173 Hàng Bông, phường Hàng Bông quận Hoàn Kiếm, Hà Nội tổ công tác yêu cầu dừng xe. Quá trình điều tra, K tự nguyện lấy từ trong cốp xe máy 01 túi ni lông kích thước 2x2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa K về trụ sở công an phường Hàng Bông để giải quyết.

Ngoài ra thu giữ của Trần T.K : 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu xanh, BKS : 30H6 - 1834 ; Số máy : 1244418 ; Số khung : 044394. Xét nghiệm Trần T.K dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 5470/KL -KTHS ngày 09/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận : Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng : 0,644 gam (BL 28)

Tiến hành khám xét nơi ở của K tại phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội: không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến ma túy (BL từ 36 đến 37)

Tại cơ quan điều tra, **Trần T.K** khai : Ngày 31/7/2022 K được H (bạn xã hội không rõ lai lịch) cho 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp tại khu vực ngã tư Trần Phú – Phùng Hưng nên K đã cất vào cốp xe để mang về sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS : 30H6 – 1834 mang theo số ma túy trên, khi đi đến trước cửa số nhà 173 Hàng Bông thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Về nguồn gốc chiếc xe máy BKS : 30H6 – 1834 K mượn của em gái là Trần Thị Bích N, N không biết việc K tàng trữ ma túy trong cốp xe. (BL từ 64 đến 80)

Như vậy, khối lượng ma túy loại Ketamine Trần T.K tàng trữ nhằm mục đích sử dụng có khối lượng 0,644 gam dưới mức định lượng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nhưng nhân thân K đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần này hành vi phạm tội của Trần T.K được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 30H6 - 1834 thu giữ của Trần T.K: qua xác minh không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Chủ xe là chị Trần Thị Bích N, sinh năm 1980; ĐKKHKT: quận Hai Bà Trưng, Hà Nội - em gái của K khai mua chiếc xe trên từ năm 2009 (có cung cấp giấy tờ đăng ký

xe). Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/7/2022, chị N cho K mượn xe để đi lại, chị N không biết việc K sử dụng chiếc xe nêu trên để cất giấu ma túy. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 27/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Bích N. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không có yêu cầu gì khác. (BL từ 97 đến 98)

Về đối tượng Trần T.K khai tên “H” đưa ma túy cho K sử dụng, K không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã dẫn giải K đến địa điểm nhận ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý. (BL 33)

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần T.K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung; Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần T.K đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, Trần T.K có hành vi tàng trữ trái phép 0,644 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số nhà 173 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Mặc dù khối lượng ma túy thu giữ của Trần T.K là: 0,644 gam ma túy loại Ketamine, dưới mức định lượng theo quy định, tuy nhiên nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án (Năm 2003 bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Năm 2011, bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản”; Năm 2016, bị xét xử về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”) đều chưa được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khỏe, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn phạm tội, nhân thân bị cáo từng nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Tòa không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị truy tố theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số ma túy thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần T.K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Trần T.K 20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang 02/8/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, có đóng dấu giáp lai của Công an phường Hàng Bông, có chữ ký xác nhận của Trần T.K, giám định viên Trần N Chinh, cán bộ công an phường Nguyễn N Tới, người chứng kiến Nguyễn Hoàng Diệp. Bên trong chứa ma túy thu giữ của Trần T.K: 01 (một) túi ni

lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,644 gam ma túy loại Ketamine, PC09 trích mẫu 0,082 gam, còn lại 0,562 gam;

(Theo Kết luận giám định số 5470/KLGĐ-PC09 ngày 09/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội và các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định, biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 02/8/2022)

Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần T.K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Thắng